

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN QUẢN LÝ,
NHẬN DIỆN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỊT HEO,
THỊT GIA CẦM, TRỨNG GIA CẦM**

Căn cứ:

- Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt heo thuộc Dự án Mô hình Chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc trứng gia cầm thuộc Dự án Mô hình Chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 3584/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt gia cầm thuộc Dự án Mô hình Chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN MÔ HÌNH THỰC HIỆN TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THEO ĐỀ ÁN QUẢN LÝ, NHẬN DIỆN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỊT HEO

I. Đối tượng và điều kiện tham gia:

1. Đối tượng:

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi, cung cấp heo và thịt heo an toàn.
- Cá nhân, tổ chức thu mua, vận chuyển, kinh doanh heo... (thương lái).
- Ban Quản lý, doanh nghiệp kinh doanh chợ trên địa bàn Thành phố.
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân, hộ kinh doanh chợ trên địa bàn Thành phố.
- Doanh nghiệp phân phối, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thực phẩm.
- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ phục vụ triển khai Đề án (máy móc, trang thiết bị, công nghệ, dịch vụ logistics. . .).

2. Điều kiện tham gia:

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, kinh doanh thịt heo tươi sống đăng ký tham gia Đề án trên cơ sở tự nguyện và phải được sự chấp thuận của Ban Quản lý Đề án.
- Đối tượng tham gia là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải có năng lực chuyên môn, có chức năng sản xuất, kinh doanh đúng ngành nghề, lĩnh vực theo yêu cầu của Đề án; phải được đăng ký thành lập và có chức năng kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.
- Đối tượng tham gia có trách nhiệm đăng ký tham gia với Ban Quản lý Đề án, kê khai năng lực chăn nuôi, sản xuất, khả năng cung ứng, phân phối... và cam kết cung ứng đúng, đủ số lượng, đúng chủng loại hàng hóa đã đăng ký, đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ và nhãn mác sản phẩm.
- Ưu tiên xét chọn những đối tượng có năng lực, kinh nghiệm, có thương hiệu và uy tín trong lĩnh vực hoạt động, tích cực đăng ký tham gia và chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Đề án.
- Ưu tiên các đối tượng thực hiện chăn nuôi, phân phối thịt heo đạt chuẩn VietGap.

3. Hướng dẫn quy trình:

Tên quy trình: Quy trình kiểm soát, nhận diện và truy xuất nguồn gốc heo và sản phẩm thịt heo ứng dụng công nghệ thông tin.

Công nghệ ứng dụng: TE-FOOD, TE-APP, TE-CARD

Miêu tả quy trình:

- Sử dụng 02 vòng nhận diện (VND) để niêm phong và nhận diện con heo bằng cách buộc 02 VND có khắc mã số QR code bằng tia laser vào 02 chân sau con heo tại trang trại. Khi mã số trên vòng nhận diện được trang trại kích hoạt, các thông tin về trang trại nuôi heo sẽ được chuyển về hệ thống trung tâm và chủ trang trại chịu trách nhiệm các thông tin đó. Vòng nhận diện trên có giá trị kích hoạt trong vòng 24 đến 48 giờ, không có khả năng sử dụng lại trong trường hợp tháo ra lắp lại.

- Việc kích hoạt thực hiện bằng ứng dụng TE-APP, sử dụng máy tính bảng, điện thoại thông minh (Smartphone) hay công cụ chuyên dụng để thực hiện. Tất cả các thông tin, dữ liệu được lưu trữ trên điện toán đám mây và đảm bảo việc truy cập nhanh chóng, mọi lúc mọi nơi.

- Theo đó, Quy trình kiểm soát, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thịt heo ứng dụng công nghệ thông tin được thực hiện xuyên suốt theo đường đi của heo (heo xuất chuồng, vận chuyển đến cơ sở giết mổ). Sau khi giết mổ, heo được xẻ thành 02 mảnh, trên mỗi mảnh có 01 vòng nhận diện. Kiểm dịch viên sẽ “đóng dấu điện tử” lên VND để xác định nơi giết mổ, thời gian giết mổ, nhân viên kiểm dịch và chứng nhận thịt đủ tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.

- Các mảnh heo có 01 vòng nhận diện được đưa về chợ sỉ; trước khi vào chợ, đơn vị quản lý chợ kiểm tra nếu thịt có vòng nhận diện hoặc chứng minh được nguồn gốc mới cho vào chợ (việc chứng minh phải đảm bảo đúng quy định pháp luật). Chủ đại lý bán sỉ đọc các vòng nhận diện để nhập hàng khai báo về bản thân, về chợ sỉ và nhận biết thông tin về mảnh heo thông qua công cụ như máy tính bảng hoặc điện thoại smartphone đã tải ứng dụng phần mềm TE-APP.

- Trường hợp sau khi pha lóc, thương nhân đọc các vòng nhận diện để nhập hàng nhận biết các thông tin về mảnh heo và khai báo về bản thân, sau đó kích hoạt một VND để truyền thông tin, sau đó cho vào thùng vận chuyển chuyên dụng thịt heo muốn bán. Thương nhân dùng VND này để niêm phong thùng, vận chuyển đến chợ lẻ. Thùng chuyên dụng được thiết kế thống nhất, có in logo hoặc thương hiệu chợ đầu mối, đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm, có nắp kín.

- Đến chợ lẻ, ban quản lý chợ kiểm tra VND seal bảo vệ nắp thùng trước khi cho vào chợ. Tiêu thương tại chợ nhận thịt, kích hoạt tất cả VND để khai báo về bản thân, cho lẻ và nhập thông tin vào hệ thống. Khi bán, tiêu thương sử dụng tem giấy điện tử mua từ Ban Quản lý; dùng điện thoại kích hoạt, dán vào túi đựng thịt bán cho người tiêu dùng. Người tiêu dùng truy xuất các thông tin về thịt heo như: trang trại, địa điểm, thời gian giết mổ, chợ đầu mối, tên chủ sạp và số sạp kinh doanh, chợ bán lẻ, thông tin tiêu thương... từ tem giấy có in mã QR code bằng máy tính bảng, điện thoại smartphone có tải ứng dụng TE-APP miễn phí từ trên Internet, máy kiểm tra chuyên dụng tại chợ hoặc tra cứu mã số bằng trang điện tử www.Te-food.com

- Hệ thống quản lý TE-FOOD có thể lưu trữ tất cả các thông tin trên từ 05-10 năm; tự động gửi các báo cáo qua email được tổng hợp khác nhau theo yêu cầu; có khả năng phân tích, sàng lọc và lên “danh sách đen” hoặc khoanh vùng

những khu vực, đối tượng, hiện tượng nghi ngờ vi phạm để các nhà quản lý và các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra và có biện pháp xử lý; Qua đó, hệ thống cũng hỗ trợ người tiêu dùng thông qua bản đồ các điểm bán thịt heo đã được kiểm soát theo quy trình để biết và thuận tiện lựa chọn mua sắm.

PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN MÔ HÌNH THỰC HIỆN TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THEO ĐỀ ÁN QUẢN LÝ, NHẬN DIỆN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỊT GIA CẦM

I. Đối tượng và điều kiện tham gia:

1. Đối tượng:

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi, cung cấp gia cầm và thịt gia cầm an toàn.
- Cá nhân, tổ chức thu mua, vận chuyển, kinh doanh gia cầm... (thương lái).
- Ban Quản lý, doanh nghiệp kinh doanh chợ trên địa bàn Thành phố.
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân, hộ kinh doanh chợ trên địa bàn Thành phố.
- Doanh nghiệp phân phối, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thực phẩm.
- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ phục vụ triển khai Đề án (máy móc, trang thiết bị, công nghệ, dịch vụ logistics. . .).

2. Điều kiện tham gia:

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, kinh doanh gia cầm và thịt gia cầm tươi sống đăng ký tham gia Đề án trên cơ sở tự nguyện và phải được sự chấp thuận của Ban Quản lý Đề án.
- Đối tượng tham gia là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải có năng lực chuyên môn, có chức năng sản xuất, kinh doanh đúng ngành nghề, lĩnh vực theo yêu cầu của Đề án; phải được đăng ký thành lập và có chức năng kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.
- Đối tượng tham gia có trách nhiệm đăng ký tham gia với Ban Quản lý Đề án, kê khai năng lực chăn nuôi, sản xuất, khả năng cung ứng, phân phối... và cam kết cung ứng đúng, đủ số lượng, đúng chủng loại hàng hóa đã đăng ký, đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ và nhãn mác sản phẩm.
- Ưu tiên xét chọn những đối tượng có năng lực, kinh nghiệm, có thương hiệu và uy tín trong lĩnh vực hoạt động, tích cực đăng ký tham gia và chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Đề án.
- Ưu tiên các đối tượng thực hiện chăn nuôi, phân phối thịt gia cầm tươi sống đạt chuẩn VietGap, Globalgap, thực phẩm an toàn.

3. Hướng dẫn quy trình:

Tên quy trình: Quy trình kiểm soát, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt gia cầm ứng dụng công nghệ thông tin.

Công nghệ ứng dụng: TE-FOOD, TE-APP, TE-CARD

Miêu tả quy trình:

a. Tại trang trại ấp gia cầm giống:

- Khi gia cầm 01 ngày tuổi chuẩn bị xuất trại, chủ trang trại thực hiện đăng nhập ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID (tên tài khoản bảo mật đã cấp cho chủ trang trại) để khai báo các thông tin về lô gia cầm: giống, ngày trứng nở, các loại Vaccine và công dụng của từng loại, số lượng gia cầm xuất trại, tên khách hàng, số xe vận chuyển. Tất cả thông tin về trang trại và lô gia cầm được chuyển về hệ thống lưu trữ dữ liệu trung tâm của thành phố và chủ trang trại chịu trách nhiệm về các thông tin đó. Tiếp theo, chủ trang trại thực hiện kích hoạt một VNP màu trắng để niêm phong xe vận chuyển lô gia cầm 01 ngày tuổi.

- Kiểm tra xe vận chuyển lô gia cầm 01 ngày tuổi, cán bộ thú y thực hiện đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID (tên tài khoản bảo mật đã cấp cho thú y) để đọc các thông tin trên VNP màu trắng, kiểm tra số xe vận chuyển và thông tin về lô hàng, nhập số giấy chứng nhận kiểm dịch, chọn xác nhận cho phép xe được vận chuyển lô gia cầm và xuất Giấy chứng nhận kiểm dịch. Hệ thống sẽ cập nhật tự động các thông tin: ID Thú y, ngày xuất trại, vị trí tọa độ xe vận chuyển, số giấy chứng nhận kiểm dịch.

b. Tại trang trại chăn nuôi gia cầm:

- Kiểm tra lô gia cầm 01 ngày tuổi trước khi nhập trại, cán bộ thú y thực hiện đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID (tên tài khoản bảo mật đã cấp cho thú y) để đọc thông tin trên VNP màu trắng, kiểm tra số xe vận chuyển và thông tin về lô hàng phù hợp với giấy chứng nhận kiểm dịch, chọn xác nhận hoặc không xác nhận cho phép xe được vận chuyển lô hàng, nhập lý do hoặc biện pháp xử lý trong trường hợp không xác nhận, nhập số giấy chứng nhận kiểm dịch, xuất giấy chứng nhận kiểm dịch. Hệ thống sẽ cập nhật tự động các thông tin: ID thú y, ngày giờ nhập trại, địa điểm, tình trạng lô hàng được nhập trại hay cách ly.

- Chủ trang trại thực hiện đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID (tên tài khoản bảo mật đã cấp cho chủ trang trại) để đọc VNP màu trắng và tiếp nhận lô hàng, nhập các thông tin về trại nuôi gia cầm: ID người nhận, thời gian, địa điểm nhận, số lượng gia cầm thực tế nhập trại. Hệ thống quản lý cho phép tạo một VQL màu vàng có mã QR-code gắn tại vị trí nuôi lô gia cầm từ 01 ngày tuổi đến khi xuất trại (tại khu, trại, chuồng, dãy...) để khai báo, cập nhật các thông tin về thức ăn, vaccine tiêm chủng, điều trị bệnh trong suốt thời gian nuôi.

- Trước khi xuất trại, chủ trang trại thực hiện kích hoạt, đọc VQL màu vàng để kiểm soát, hệ thống lại toàn bộ thông tin về lô gia cầm chuẩn bị xuất trại; đồng thời, kích hoạt một VNP màu trắng, khai báo thêm một số thông tin: số lượng gia cầm, trọng lượng, tên người mua, số xe vận chuyển và sử dụng VNP màu trắng này để niêm phong xe vận chuyển lô gia cầm xuất bán.

- Kiểm tra lô hàng, cán bộ thú y đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID đã cấp cho thú y (tên tài khoản bảo mật), để đọc

thông tin trên VNP màu trắng, kiểm tra số xe vận chuyển lô gia cầm, nhập số giấy chứng nhận kiểm dịch, chọn xác nhận cho phép xe được vận chuyển lô gia cầm và xuất giấy kiểm dịch cho lô gia cầm.

c. Tại Cơ sở giết mổ thịt gia cầm:

- Kiểm tra hàng nhập, cán bộ thú y đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID đã cấp cho thú y (tên tài khoản bảo mật), để đọc thông tin trên VNP màu trắng, kiểm tra số xe vận chuyển lô gia cầm, kiểm tra các thông tin về lô hàng phù hợp với giấy chứng nhận kiểm dịch, xác nhận hoặc không xác nhận cho phép nhập gia cầm để giết mổ, chế biến hoặc nhập lý do cách ly, tiêu hủy (nếu có).

- Nhà sản xuất thịt gia cầm thực hiện đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID đã cấp cho nhà sản xuất (tên tài khoản bảo mật) để đọc VNP màu trắng để tiếp nhận lô gia cầm; Hệ thống thông tin sẽ tự động cập nhật thêm các thông tin sau: thông tin nhà sản xuất; ID người nhận; thời gian, vị trí tọa độ nhận; số lượng gia cầm thực tế vào cơ sở giết mổ và thực hiện nhập khối lượng gia cầm thực tế.

- Nhà sản xuất thịt gia cầm thực hiện kích hoạt cuộn Tem truy xuất (TTX) để kết nối toàn bộ thông tin cần cung cấp cho người tiêu dùng vào từng con tem và cập nhật thêm thông tin về nơi giết mổ, ngày giờ giết mổ và dán tem lên từng bao bì đã đóng gói.

- Trường hợp lô gia cầm cần được cấp đông, nhà sản xuất thịt gia cầm thực hiện kích hoạt một VLK màu vàng có chứa mọi thông tin truy xuất để niêm phong lô gia cầm cần được cấp đông; Khi lấy hàng ra, nhà sản xuất thực hiện kích hoạt, đọc VLK và kích hoạt TTX để dán lên từng túi đựng gia cầm đã được cấp đông.

- Trước khi vận chuyển đến nhà bán lẻ, nhà sản xuất thực hiện kích hoạt một VNP để phân lô hàng trong xe và điền thông tin: tên nhà bán lẻ, khối lượng, số xe vận chuyển và sử dụng VNP để niêm phong xe.

- Kiểm tra hàng xuất, cán bộ thú y đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID đã cấp cho thú y (tên tài khoản bảo mật) để thông tin trên VNP màu trắng, kiểm tra số xe vận chuyển lô hàng và các thông tin về lô hàng phù hợp với giấy chứng nhận kiểm dịch, nhập số giấy chứng nhận kiểm dịch, xác nhận cho phép xe được vận chuyển.

PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN MÔ HÌNH THỰC HIỆN TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THEO ĐỀ ÁN QUẢN LÝ, NHẬN DIỆN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC TRỨNG GIA CẦM

I. Đối tượng và điều kiện tham gia:

1. Đối tượng:

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia cầm lấy trứng và đóng gói trứng gia cầm an toàn.
- Cá nhân, tổ chức thu mua, vận chuyển, kinh doanh trứng gia cầm... (thương lái).
- Ban Quản lý, doanh nghiệp kinh doanh chợ trên địa bàn Thành phố.
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân, hộ kinh doanh chợ trên địa bàn Thành phố.
- Doanh nghiệp phân phối, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thực phẩm.
- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ phục vụ triển khai Đề án (máy móc, trang thiết bị, công nghệ, dịch vụ logistics. . .).

2. Điều kiện tham gia:

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, kinh doanh trứng gia cầm tươi đăng ký tham gia Đề án trên cơ sở tự nguyện và phải được sự chấp thuận của Ban Quản lý Đề án.
- Đối tượng tham gia là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải có năng lực chuyên môn, có chức năng sản xuất, kinh doanh đúng ngành nghề, lĩnh vực theo yêu cầu của Đề án; phải được đăng ký thành lập và có chức năng kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.
- Đối tượng tham gia có trách nhiệm đăng ký tham gia với Ban Quản lý Đề án, kê khai năng lực chăn nuôi, sản xuất, khả năng cung ứng, phân phối... và cam kết cung ứng đúng, đủ số lượng, đúng chủng loại hàng hóa đã đăng ký, đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ và nhãn mác sản phẩm.
- Ưu tiên xét chọn những đối tượng có năng lực, kinh nghiệm, có thương hiệu và uy tín trong lĩnh vực hoạt động, tích cực đăng ký tham gia và chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Đề án.
- Ưu tiên các đối tượng thực hiện chăn nuôi, phân phối trứng gia cầm tươi sống đạt chuẩn VietGap, Globalgap, thực phẩm an toàn.

3. Hướng dẫn quy trình:

Tên quy trình: Quy trình kiểm soát, nhận diện và truy xuất nguồn gốc trứng gia cầm ứng dụng công nghệ thông tin.

Công nghệ ứng dụng: TE-FOOD, TE-APP, TE-CARD

Miêu tả quy trình:

a. Tại trại nuôi gia cầm lấy trứng:

- Chủ trang trại thực hiện đăng nhập ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID (tên tài khoản bảo mật đã cấp cho chủ trang trại) để kích hoạt một VQL màu vàng có khắc mã QR code được gắn tại vị trí nuôi gia cầm lấy trứng (khu, chuồng, dãy, lô...), tiếp tục thực hiện cập nhật các thông tin về loại thức ăn, vaccine, thông tin tiêm chủng, điều trị bệnh cho gia cầm trong suốt thời gian nuôi. Toàn bộ thông tin về trang trại và lô gia cầm lấy trứng được chuyển về hệ thống dữ liệu trung tâm và chủ trang trại chịu trách nhiệm về các thông tin đó.

- Khi xuất trứng, chủ trang trại thực hiện kích hoạt một VNP màu trắng để chuyển tải toàn bộ thông tin chăn nuôi đã khai báo từ trước vào VNP này; đồng thời thực hiện khai báo thêm một số thông tin: số lượng trứng vận chuyển, tên nhà máy xử lý trứng, số xe vận chuyển. Lúc này, hệ thống lưu trữ dữ liệu trung tâm có đầy đủ các thông tin: tên ID khai báo, thông tin về trang trại, thông tin về trứng gia cầm, thời gian và địa điểm xuất trứng.

b. Tại cơ sở xử lý, đóng gói trứng gia cầm:

- Cơ sở tiếp nhận lô trứng gia cầm thông qua việc đăng nhập, kích hoạt ứng dụng TE FOOD Admin được quản lý bằng ID (tên tài khoản bảo mật đã cấp cho cơ sở) để đọc VNP, khai báo các thông tin về cơ sở, ID người nhận, thời gian, tọa độ nhận, số lượng trứng gia cầm thực tế; đồng thời, cơ sở thực hiện kích hoạt cuốn Tem truy xuất (TTX) để kết nối toàn bộ thông tin cần thể hiện cho người tiêu dùng vào từng con tem và cập nhật thêm thông tin về thời gian xử lý, đóng gói trứng.

- Cơ sở thực hiện dán tem lên bao bì sản phẩm đã đóng gói theo quy cách mong muốn. Nếu cơ sở không sử dụng hết cuốn TTX thì có thể kích hoạt trở lại trạng thái không có thông tin và tem còn dư được sử dụng cho lô hàng tiếp theo. Trường hợp, lô hàng chưa được xử lý, đóng gói, cơ sở lưu lại lô hàng thông qua việc kích hoạt để đọc hoặc nhập thêm thông tin vào VNP màu trắng (Vòng niêm phong xe vận chuyển trứng ban đầu đến cơ sở xử lý, đóng gói) và tiếp tục thực hiện theo quy trình.

PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH